

The importance of scientific research in nursing

Nguyen Tuan Anh, Hoang Le Nhat Linh✉

Vietnam National Heart Institute, Bach Mai Hospital

► Correspondence to

RN. Hoang Le Nhat Linh
Vietnam National Heart Institute,
Bach Mai Hospital
Email: nhatlinh100897@gmail.com

► Received 10 May 2023

Accepted 26 May 2023

Published online 31 May 2023

To cite: Nguyen TA, Hoang LNL,
J Vietnam Cardiol 2023;**105**:91-92

Evidence-based medicine practice is becoming increasingly important and recognized as the foundation of modern medical practice worldwide. Evidence-Based Practice (EBP) is a selection of the best available studies combined with clinical experience and patient consent to provide treatment for patients, in turn improving the quality of care and patient health. Nurses, with the advantage of being the closest to the patient, can always recognize the problems that directly affect the patient's condition and recovery. Encouraging nurses to participate in scientific research contributes to finding many initiatives with highly practical applications, improving the quality of care and treatment for patients.

Tầm quan trọng của nghiên cứu khoa học trong điều dưỡng

Nguyễn Tuấn Anh, Hoàng Lê Nhất Linh✉

Viện Tim mạch Việt Nam, Bệnh viện Bạch Mai

► Tác giả liên hệ

ĐD. Hoàng Lê Nhất Linh
Viện Tim mạch Việt Nam, Bệnh viện
Bạch Mai
Email: nhatlinh100897@gmail.com

► Nhận ngày 10 tháng 05 năm 2023

Chấp nhận đăng ngày 26 tháng 05
năm 2023

Xuất bản online ngày 31 tháng 05
năm 2023

Mẫu trích dẫn: Nguyen TA,
Hoang LNL, *J Vietnam Cardiol*
2023;**105**:91-92

Việc thực hành y khoa dựa vào bằng chứng đang ngày càng trở nên quan trọng và được công nhận là nền tảng của thực hành y khoa hiện đại trên toàn thế giới. Thực hành dựa vào bằng chứng (EBP- Evidence-Based Practice) là lựa chọn những nghiên cứu tốt nhất hiện có kết hợp kinh nghiệm lâm sàng, và sự đồng thuận lựa chọn của người bệnh để đưa ra các quyết định chăm sóc cho người bệnh từ đó nâng cao chất lượng chăm sóc và sức khỏe người bệnh. Điều dưỡng, với lợi thế là người gần gũi nhất với người bệnh, luôn có thể nhìn nhận ra được những vấn đề ảnh hưởng trực tiếp đến tình trạng và sự hồi phục của người bệnh. Việc khuyến khích điều dưỡng tham gia vào các nghiên cứu khoa học góp phần tìm ra nhiều sáng kiến mang tính ứng dụng thực tiễn cao, góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc, điều trị cho người bệnh.

Khoa học điều dưỡng, một khái niệm có thể khá quen thuộc với nhiều điều dưỡng. Tuy nhiên để thực sự định nghĩa chính xác thì lại rất khó. Từ thời người khai sinh ra ngành điều dưỡng Florence Nightingale đặt nền móng cho ngành khoa học điều dưỡng hiện đại vào thế kỷ thứ 19 bằng việc thành lập nên trường điều dưỡng tại Bệnh viện St. Thomas ở London [4]. Đến nay đã được phát triển thành một ngành khoa học với mục tiêu đào tạo ra những người chăm sóc sức khỏe có trình độ chuyên môn cống hiến cho sức khỏe của con người. “Tôi định nghĩa điều dưỡng là một môn khoa học cơ bản và việc thực hành điều dưỡng là một môn nghệ thuật trong việc sử dụng kiến thức về con người và sự phản ứng với môi trường xung quanh hướng tới sự khỏe mạnh và hạnh phúc của nhân loại” [1].

Nghiên cứu là công cụ chủ yếu của sự phát triển khoa học thông qua việc tìm hiểu các hiện tượng tự nhiên và mối quan hệ giữa chúng, khoa học là hệ thống kiến thức lý thuyết được đúc kết ra từ các nghiên cứu khoa học. Và đặc biệt trong một ngành khoa học liên quan đến sức khỏe con người như điều dưỡng, kiến thức khoa học góp phần giúp cải thiện công tác thực hành chăm sóc điều dưỡng bằng cách đào tạo ra những người điều dưỡng có kiến thức chuyên môn và tay nghề thực hành vững vàng [1], [2], [7]. Nghiên cứu điều dưỡng có ảnh hưởng to lớn đến thực hành điều dưỡng chuyên nghiệp trong hiện tại và cả trong tương lai, do đó việc khuyến khích thực hành nghiên cứu khoa học trong điều dưỡng là một phần thiết yếu và quan trọng nhằm phát triển ngành khoa học điều dưỡng. Nghiên cứu điều dưỡng giúp đội ngũ điều dưỡng ứng dụng các kết quả nghiên cứu vào thực tế công việc, từ đó nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

Từ những năm 1990, trên thế giới đã có rất nhiều các hoạt động nghiên cứu khoa học trong điều dưỡng được thực hiện. Nhiều đội nhóm và tổ chức nghiên cứu điều dưỡng được thành lập trên khắp các châu lục trên thế giới. Đối tượng nghiên cứu vào thời kì này tập trung chủ yếu vào đối tượng được chăm sóc bởi điều dưỡng (77,8%), tiếp theo là thực hành điều dưỡng (71,9%), điều dưỡng viên (57,8%), phương pháp nghiên cứu (56,1%), lý thuyết điều dưỡng (51,8%), giáo dục điều dưỡng (51,8%), và quản lý tổ chức, điều hành (35,1%) [6]. Trong khoảng thời gian gần đây, một số lượng lớn các bài báo nghiên cứu khoa học của điều dưỡng được xuất bản quốc tế với hơn 1500 bài báo được tìm thấy trên hệ thống thông tin dữ liệu CINAHL tập trung chủ yếu vào phát triển các lý thuyết điều dưỡng và sử dụng các phương pháp nghiên cứu phức tạp [5].

Tại Việt Nam, công tác nghiên cứu điều dưỡng đang ngày càng được chú trọng. Bắt đầu bằng việc đưa môn học nghiên cứu khoa học vào trong chương trình giảng

dạy. Nhiều buổi hội thảo, hội nghị khoa học đã có những bài báo cáo được thực hiện bởi điều dưỡng và nhận được nhiều đánh giá tích cực. Tuy vậy, công tác nghiên cứu khoa học vẫn còn rất hạn chế trong điều dưỡng. Số lượng đề tài do điều dưỡng chủ trì còn ít, hoạt động tham gia nghiên cứu khoa học của điều dưỡng chủ yếu là thu thập số liệu [8]. Với thông tư 31/2021/TT-BYT của Bộ Y tế ban hành ngày 28/12/2021, vị thế điều dưỡng cũng được nhìn nhận lại đúng đắn hơn với nhiều đổi mới thể hiện rõ nét và cũng đề ra những nhiệm vụ trong công tác đào tạo liên tục và nghiên cứu khoa học cho đội ngũ điều dưỡng [3]. Hiểu rằng nghiên cứu khoa học là kĩ năng cần thiết giúp điều dưỡng tự học hỏi và nắm bắt kiến thức mới, góp phần nâng cao chất lượng phục vụ trong quá trình chăm sóc, chẩn đoán, phòng ngừa và điều trị cho người bệnh. Các lớp học dành cho điều dưỡng về phương pháp nghiên cứu khoa học đang ngày càng được chú trọng và tổ chức tại các bệnh viện trên khắp cả nước. Các khóa đào tạo này cần được tổ chức nhân rộng một cách bài bản với mục tiêu tạo nền tảng kiến thức vững vàng và khơi dậy niềm đam mê nghiên cứu khoa học trong đội ngũ điều dưỡng viên.

Nghiên cứu điều dưỡng giúp phát triển ngành khoa học điều dưỡng từ đó tạo ra nguồn lực để nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe con người.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Barrett E A M (2002). “What is nursing science?”. *Nursing Science Quarterly*, **15** (1), 51-60.
2. Barrett E A M (2017). “Again, what is nursing science?”. *Nursing science quarterly*, **30** (2), 129-133.
3. Bộ Y tế (2021). “Thông tư 31/2021/TT-BYT về quy định hoạt động điều dưỡng trong bệnh viện”.
4. Bostridge M (2015). *Florence Nightingale: the woman and her legend*, Penguin UK.
5. Hopia H, Heikkilä J (2020). “Nursing research priorities based on CINAHL database: A scoping review”. *Nursing Open*, **7** (2), 483-494.
6. Kim M I (1992). “Nursing research: a worldwide picture”. *Revista da Escola de Enfermagem da USP*, **26** 7-22.
7. Kirkevold M (1997). “Integrative nursing research- an important strategy to further the development of nursing science and nursing practice”. *Journal of advanced nursing*, **25** (5), 977-984.
8. Nguyễn Thị Thúy, Trần Viết Tiệp, Dương Minh Đức (2020). “Thực trạng tham gia nghiên cứu khoa học của điều dưỡng các khoa lâm sàng và một số yếu tố liên quan tại Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí”. *Tạp chí Y học Cộng đồng*, **59** (6), 171-176.